

ỦY BAN MTTQ VIỆT NAM  
HUYỆN CHU PUH

**BAN THƯỜNG TRỰC**  
Số: 03/TB-MTTQ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Chư Puh, ngày 11 tháng 7 năm 2019

## THÔNG BÁO

**Công tác Mặt trận tham gia xây dựng chính quyền 6 tháng đầu năm 2019,  
tại kỳ họp thứ tám, HĐND huyện khóa IX**

*Kính thưa chủ tọa kỳ họp!*

*Kính thưa quý vị đại biểu và các đồng chí!*

Thay mặt Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, tôi xin gửi đến quý vị đại biểu và các đồng chí tham dự kỳ họp lần thứ tám, HĐND huyện khóa IX, nhiệm kỳ 2016-2021 lời chúc sức khỏe, hạnh phúc; chúc kỳ họp thứ tám, HĐND huyện khóa IX đạt kết quả tốt đẹp.

*Kính thưa quý vị và các đồng chí!*

Chúng tôi hoàn toàn nhất trí với các báo cáo của Thường trực HĐND, UBND huyện về tình hình thực hiện công tác; tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội 6 tháng đầu năm 2019; chương trình công tác và nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội 6 tháng cuối năm 2019. Tại kỳ họp này thay mặt Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện tôi xin thông báo một số nội dung cơ bản về công tác Mặt trận tham gia xây dựng chính quyền 6 tháng đầu năm 2019 của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện như sau:

Thực hiện Hướng dẫn số 1366/HĐ-MTTQ-BTT ngày 23/4/2018 của Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Gia Lai hướng dẫn Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện, xã tiến tới Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh lần thứ X và Thông tri số 06-TTr/HU, ngày 14/8/2018 của Ban Thường vụ Huyện ủy Chư Puh về lãnh đạo Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, thị trấn tiến tới Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam huyện Chư Puh lần thứ VIII (nhiệm kỳ 2019-2024), trong 6 tháng đầu năm 2019 dưới sự lãnh đạo của cấp Ủy, sự phối hợp và tạo điều kiện của chính quyền cùng cấp, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện tập trung chỉ đạo, hướng dẫn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã tổ chức thành công Đại hội Đại biểu (nhiệm kỳ 2019-2024); Với chủ đề: “Đoàn kết - Dân chủ - Đồng thuận - Đổi mới - Phát triển” để tiếp tục phát huy vai trò, vị trí của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên tuyên truyền, vận động tập hợp các tầng lớp nhân dân ra sức thi đua thực hiện

nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng an ninh trên địa bàn huyện, Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2019-2024 đã diễn ra thành công tốt đẹp.

Nhân dịp các ngày lễ, Tết, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp và các cơ quan, tổ chức trên địa bàn huyện đã thường xuyên thăm hỏi và tặng quà cho các hộ nghèo, các gia đình có công cách mạng, các vị già làng, người uy tín tiêu biểu, nhân sĩ, trí thức, các vị chức sắc tôn giáo với hơn 610 suất quà, tổng trị giá trên 100 triệu đồng. Trong 6 tháng đầu năm 2019 Quỹ “Vi người nghèo” các cấp đã hỗ trợ xây dựng 05 căn nhà căn nhà “Đại đoàn kết” với tổng số tiền hỗ trợ 250 triệu đồng.

Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp đã phối hợp với các tổ chức đoàn thể chính trị xã hội tiếp tục đẩy mạnh cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; gắn với cuộc vận động “Làm thay đổi nếp nghĩ, cách làm trong đồng bào dân tộc thiểu số để từng bước vươn lên thoát nghèo bền vững”. Phối hợp tổ chức lấy ý kiến hài lòng của người dân đối với kết quả xây dựng nông thôn mới góp phần nâng cao chất lượng xã đạt chuẩn nông thôn mới. Kết quả đến nay có 4/9 xã đạt chuẩn nông thôn mới; tỷ lệ hộ nghèo tiếp tục giảm xuống còn 10,2%.

Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp trong huyện đã tiến hành giám sát trên một số lĩnh vực như: Việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; việc bình xét hộ nghèo; việc cấp phát quà cho các hộ nghèo nhân dịp lễ, Tết; giám sát việc thu các khoản đóng góp của người dân; giám sát các công trình nhà nước và nhân dân cùng làm; giám sát việc cấp phát các mặt hàng chính sách cho các hộ nghèo... Ngoài ra các tổ chức thành viên Mặt trận Tổ quốc các cấp phối hợp với cấp ủy, chính quyền tổ chức Hội nghị đối thoại một số lĩnh vực như: đối thoại giữa Lãnh đạo huyện với thiều niên, với đoàn viên công đoàn; lãnh đạo cấp ủy, chính quyền các cấp với người dân và doanh nghiệp... Qua đó kịp thời phản ánh các cấp chính quyền xem xét, giải quyết những khó khăn, vướng mắc của người dân và doanh nghiệp. Tham gia góp ý xây dựng các Dự thảo Nghị quyết, các Văn bản quy phạm pháp luật của chính quyền cùng cấp góp phần quan trọng cho việc Ban hành các văn bản sát thực tiễn, hợp lòng dân.

Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp tiếp tục củng cố, kiện toàn 9/9 Ban TTND, Ban giám sát đầu tư của cộng đồng và tổ hòa giải, các tổ hòa giải đã tiến hành hòa giải thành 47/51 vụ việc góp phần quan trọng trong đấu tranh phòng, chống các hành vi vi phạm pháp luật; giữ vững trật tự an toàn xã hội, tình làng nghĩa xóm ngày càng gắn bó hơn. Công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo được các cấp, các ngành quan tâm, xem xét giải

quyết. Riêng 6 tháng đầu năm 2019, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện tiếp 01 lượt công dân, tiếp nhận 01 đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị và đã chuyển đơn thư đến các cơ quan liên quan xem xét, giải quyết.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp trong huyện đã phối hợp tổ chức 23 buổi tiếp xúc giữa cử tri với đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND các cấp ở các địa phương trong huyện, có hàng trăm ý kiến của cử tri kiến nghị với Đảng, Chính phủ, Quốc hội và chính quyền địa phương trên các lĩnh vực như: việc giải quyết chế độ, chính sách đối với người có công với cách mạng; nước sinh hoạt, nước sản xuất; vệ sinh an toàn thực phẩm; vệ sinh môi trường; công tác giải tỏa, đền bù; các vấn đề về cấp quyền sử dụng đất; việc tranh chấp đất đai giữa dân với các công ty được UBND tỉnh giao đất trồng rừng, về giải quyết việc làm; về khắc phục tình trạng hò tiêu chét hàng loạt dẫn đến nợ xấu, nợ tín dụng đen về an toàn giao thông; việc thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới; giống cây trồng, vật nuôi, phân bón... Các ý kiến, kiến nghị của cử tri đều được các vị đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND, UBND các cấp trong huyện tiếp thu và xem xét, trả lời.

Trên đây là Thông báo công tác Mặt trận tham gia xây dựng Chính quyền 6 tháng đầu năm 2019 của Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện. Xin kính chúc quý vị đại biểu HĐND huyện khóa IX, quý vị đại biểu và các đồng chí tham dự kỳ họp dồi dào sức khỏe, hạnh phúc, đoàn kết và thắng lợi.

Chúc kỳ họp thứ tám, HĐND huyện khóa IX, nhiệm kỳ 2016-2021 thành công tốt đẹp!

*Xin trân trọng cảm ơn!*

**Người nhận:**

- TT. UBMTTQ Việt Nam tỉnh (thay B/c);
- TT. Huyện uỷ (thay B/c);
- HĐND-UBND huyện;
- Các vị đại biểu HĐND huyện;
- Lưu: VT-MTTQ huyện.

**TM. BAN THƯỜNG TRỰC  
CHỦ TỊCH**



*Siu H'Phiết*



TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHU PUH  
TỈNH GIA LAI

Số: 03/BC-TA

CÔNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Chu Puh, ngày 02 tháng 7 năm 2019

*Kính thưa chủ tọa kỳ họp, kính thưa các vị đại biểu. Thay mặt Tòa án nhân dân huyện!. Tôi xin báo cáo công tác xét xử 06 tháng đầu năm và chương trình công tác 06 tháng cuối năm 2019 (Số liệu từ ngày 01/01/2019 đến ngày 30/06/2019)*

## A. TÌNH HÌNH THỤ LÝ VÀ KẾT QUẢ CÔNG TÁC 06 THÁNG ĐẦU NĂM 2019

### I. Công tác thụ lý, giải quyết, xét xử các loại án:

Tổng số án thụ lý 205 vụ, việc các loại, so với cùng kỳ năm 2018 tăng 08 vụ, việc. Đã giải quyết, xét xử 107 vụ, việc, đạt 52.19%; cụ thể:

#### 1. Công tác thụ lý, giải quyết, xét xử các vụ án hình sự:

Tổng số án thụ lý: 21 vụ, với 37 bị cáo<sup>(1)</sup>; so với cùng kỳ giảm 11 vụ, giảm 15 bị cáo. Đã giải quyết, xét xử: 19 vụ, với 31 bị cáo, đạt 90.5 %. Còn 02 vụ/06 bị cáo, trong đó: Tạm đình chỉ 01 vụ 03 bị cáo, lý do bị cáo bỏ trốn, Hội đồng xét xử tạm đình chỉ và yêu cầu cơ quan điều tra truy nã bị cáo.

Đường lối giải quyết: Xét xử: 17 vụ, với 28 bị cáo; Viện kiểm sát rút hồ sơ trước khi xét xử 02 vụ với 03 bị cáo.

Nhìn chung, so với 06 tháng đầu năm 2018, thì 06 tháng đầu năm 2019 số lượng án hình sự giảm, nhưng một số loại tội phạm có xu hướng tăng như: Trộm cắp tài sản,...

Các vụ án đã được xét xử, tùy theo tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân, các tính tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo, Tòa án đã áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, cụ

<sup>(1)</sup> Các loại tội đã thụ lý, giải quyết, xét xử gồm:

Tội trộm cắp tài sản: 11 vụ, với 19 bị cáo, chiếm 52.38 %, so với cùng kỳ năm 2018 tăng 03 vụ, với 02 bị cáo. Tội cố ý gây thương tích: 05 vụ, với 06 bị cáo, chiếm tỷ lệ 23.82 %, so với cùng kỳ năm 2018 tăng 01 vụ, giảm 03 bị cáo. Tội Đánh bạc: 01 vụ, 06 bị cáo, chiếm 4.76 %, so với cùng kỳ năm 2018 giảm 02 vụ, giảm 05 bị cáo. Tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản: 01 vụ, với 01 bị cáo, chiếm 4.76 %, so với cùng kỳ năm 2018 không tăng về số vụ. Tội cố ý làm hư hỏng tài sản: 01 vụ, 01 bị cáo, chiếm 4.76%, so với cùng kỳ năm 2018 không tăng. Tội vận chuyển hàng cấm 01 vụ với 01 bị cáo, chiếm 4.76%, so với cùng kỳ 2018 tăng 01 vụ, với 01 bị cáo. Tội hủy hoại rừng 01 vụ với 03 bị cáo, chiếm 4.76% so với cùng kỳ năm 2018 tăng 01 vụ với 03 bị cáo. .

thể trong số 28 bị cáo bị tuyên án: đã tuyên phạt tù từ 03 tháng đến 03 năm với 17 bị cáo, phạt tù từ 03 năm đến 07 năm với 02 bị cáo; phạt tù từ 07 năm đến 15 năm với 0 bị cáo; phạt tù cho hưởng án treo với 09 bị cáo; phạt cải tạo không giam giữ: 0 bị cáo.

Nhân thân các bị cáo đã thụ lý: Người chưa thành niên phạm tội từ đủ 16 đến dưới 18 tuổi: 06 bị cáo, chiếm 16.21 %, so với cùng kỳ năm 2018 tăng 03 bị cáo; Tuổi đời từ đủ 18 tuổi trở lên: 31 bị cáo, chiếm 83.78 %, so với cùng kỳ năm 2018 không tăng; Là dân tộc thiểu số: 18 bị cáo, chiếm 48.65 %, so với cùng kỳ năm 2018 tăng 11 bị cáo; Là phụ nữ: 01 bị cáo, chiếm 2.7 %, so với cùng kỳ năm 2018 giảm 01 bị cáo; Tái phạm, tái phạm nguy hiểm: 02 bị cáo, chiếm 5.4 %, so với cùng kỳ năm 2018 tăng 0 bị cáo; Nghiện ma túy: 0 bị cáo, chiếm 4.7 %, so với cùng kỳ năm 2018 không tăng; Là đảng viên: 01 bị cáo; Là cán bộ, công chức 0 bị cáo. Số vụ án có người bào chữa là 07 vụ.

Các vụ án hình sự đã thụ lý đều được Tòa án đưa ra xét xử kịp thời, đúng thời hạn luật định, các bản án tuyên đều đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Kết hợp tốt giữa trùng trị, răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm, góp phần vào việc giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Trong 06 tháng đầu năm Tòa án nhân dân huyện Chư Puh đã tổ chức xét xử 01 phiên tòa điểm rút kinh nghiệm.

## 2. Công tác thụ lý, giải quyết, xét xử các vụ, việc dân sự:

Tổng số vụ, việc đã thụ lý: 109 vụ, việc<sup>2</sup>; so với cùng kỳ năm 2018 tăng 31 vụ, việc. Trong đó đã giải quyết: 43 vụ<sup>3</sup>, việc đạt tỷ lệ: 39.44 %. Còn lại 66 vụ, việc đang giải quyết.

Đánh giá chung: Công tác giải quyết các vụ, việc dân sự đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Trong quá trình giải quyết Tòa án đã chú trọng công tác hòa giải trên cơ sở đảm bảo quyền và lợi ích của các bên đương sự, góp phần bảo đảm sự ổn định và đoàn kết trong nội bộ quần chúng nhân dân. Đa số các vụ việc đã giải quyết đều kịp thời và đúng pháp luật, được các bên đương sự đồng tình. Những vụ, việc còn lại đang trong quá trình thu thập chứng cứ để giải quyết, xét xử.

Không có vụ án nào bị hủy do lỗi chủ quan của thẩm phán; tuy nhiên vẫn còn một số vụ, việc kéo dài dẫn tới việc vi phạm về thời hạn tố tụng, nguyên nhân chính là do bị đơn cố tình trốn tránh, dấu địa chỉ để đối phó, Tòa án phải

<sup>2</sup> Đặc điểm các vụ, việc dân sự đã thụ lý, giải quyết, xét xử: Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất: 06 vụ, việc, chiếm 5.5%. So với cùng kỳ năm 2018 tăng 03 vụ. Tranh chấp hợp đồng chuyên nhượng quyền sử dụng đất và chia di sản thừa kế: 01 vụ, việc, chiếm 0.91%. Tranh chấp yêu cầu bồi thường oan sai trong hoạt động tố tụng hình sự 01 vụ, so với năm 2018 không tăng. Tranh chấp hợp đồng vay tài sản: 99 vụ, việc, chiếm 90.8 %, so với cùng kỳ năm 2018 tăng 48 vụ, việc. Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản: 01 vụ, việc, chiếm 0.91 %, so với cùng kỳ năm 2018 giảm 04 vụ, việc. Tranh chấp yêu cầu hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: 01 vụ, việc, chiếm 0.91 %, so với cùng kỳ năm 2018 không tăng. Tranh chấp liên quan đến yêu cầu tuyên bố văn bản công chứng vô hiệu: 01 vụ, việc, chiếm 0.91 %, so với 2018 không tăng.

<sup>3</sup> Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự (Hòa giải thành): 23 vụ, việc, chiếm 53.48 %. Đinh chỉ do người khởi kiện rút đơn khởi kiện và được Tòa án chấp nhận: 07 vụ, việc, chiếm 16.28 %. Xét xử: 11 vụ, việc, chiếm 25.59 %. Chuyển hồ sơ cho cấp trên giải quyết theo thẩm quyền: 02 vụ, chiếm 4.65%.

tiến hành tổng đạt bằng hình thức niêm yết, bên cạnh đó, một số vụ, việc đang chờ phía cá nhân, cơ quan, tổ chức cung cấp tài liệu chứng cứ để tiếp tục giải quyết vụ án. Đã tổ chức 01 phiên tòa mẫu rút kinh nghiệm.

### **3. Công tác giải quyết, xét xử các vụ việc hôn nhân gia đình:**

Tổng số vụ, việc đã thụ lý: 62 vụ, so với cùng kỳ năm 2018 tăng 02 vụ. Trong đó đã giải quyết: 39 vụ, việc. Đạt tỷ lệ 64.62 %, còn lại 23 vụ.

*Đường lối giải quyết:* Xét xử: 09 vụ, việc, chiếm 23.08 %. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự: 24 vụ, việc, chiếm 61.54 %. Đinh chỉ do nguyên đơn rút đơn khởi kiện: 05 vụ, việc, chiếm 12.82 %. Chuyển cho Tòa án nơi bị đơn cư trú giải quyết: 01 vụ, chiếm 2.56%.

Các vụ, việc Tòa án đã thụ lý nói trên đều là vụ án tranh chấp ly hôn, con chung và chia tài sản chung khi ly hôn. Nguyên nhân chính dẫn đến tình trạng ly hôn chủ yếu là do mâu thuẫn gia đình, ngược đãi, bạo hành trong gia đình, người chồng bài bạc, rượu chè, không cùng quan điểm sống...

Nguyên đơn chủ yếu là người vợ: 54 vụ, việc, chiếm 87.09 %. Các quan hệ tranh chấp trong loại án này thường phức tạp, nhiều vụ án đương sự tranh chấp tài sản chung rất gay gắt. Tuy nhiên, Tòa án rất chủ trọng công tác hòa giải và đẩy nhanh tiến độ giải quyết nhằm ổn định cuộc sống vợ chồng và con cái của các đương sự, không để tình trạng để mâu thuẫn kéo dài ảnh hưởng đến sinh hoạt, học tập của con cái của đương sự.

Nhìn chung, các vụ, việc mà Tòa án đã giải quyết đều đúng quy định của pháp luật, không có vụ, việc nào bị kháng cáo, kháng nghị, bị tòa án cấp trên xử cải sửa, hủy do lỗi chủ quan của thẩm phán.

### **4. Giải quyết, xét xử vụ, việc về kinh doanh thương mại:**

Tổng số vụ, việc đã thụ lý: 11 vụ, việc; so với cùng kỳ năm 2018 giảm 13 vụ, việc. Giải quyết 04 vụ, việc. Đạt 36.37 %. Còn lại 07 vụ mới thụ lý và đang trong thời hạn giải quyết.

*Đường lối giải quyết:* Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự: 02 vụ, việc, chiếm 50 %. Đinh chỉ: 0 vụ, việc. Xét xử: 02 vụ, chiếm 50%.

### **5. Giải quyết, xét xử các vụ, việc về hành chính, lao động:**

Trong 06 tháng đầu năm 2019 loại án này không phát sinh

### **6. Công tác thi hành án hình sự:**

Tổng số thụ lý: 38 bị án. So với cùng kỳ năm 2018 tăng 03 bị án.

Đã ra quyết định thi hành án 38 bị án, đạt 100%; Trong đó: Ủy thác cho Tòa án khác ra quyết định thi hành án: 07 bị án. Phạt tù giam 23 bị án (Trong đó hoãn thi hành án 04 bị án), Thi hành án phạt tù cho hướng án treo 08 bị án, Cải tạo không giam giữ 0 bị án. Các quyết định thi hành án hình sự đều được ban hành kịp thời, đúng thời hạn luật định khi bản án có hiệu lực pháp luật.

## **7. Các mặt công tác khác.**

### **7.1. Công tác giải quyết đơn thu khiếu nại, tố cáo:**

Trong 06 tháng đầu năm 2019 thụ lý 01 đơn khiếu nại; so với năm 2019 giảm 01 đơn ; Đã giải quyết 01 đơn, đạt 100 %.,

### **7.2. Xét giảm thời gian thử thách án treo: 01/01 bị án.**

**7.3. Áp dụng biện pháp xử phạt hành chính 01/01 người.** ( Đình chỉ giải quyết đưa vào cai nghiện bắt buộc : 01/01) đạt 100%.

## **8. Công tác Hội thẩm nhân dân:**

Trong công tác xét xử các vị hội thẩm nhân dân đã dành thời gian cần thiết để nghiên cứu hồ sơ, thảo luận trao đổi nội dung cần làm rõ tại phiên tòa, bảo đảm việc xét xử thực hiện đúng theo tinh thần cải cách tư pháp, phát huy được nguyên tắc độc lập và chỉ tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử .

Tòa án nhân dân huyện thường xuyên liên hệ với trưởng, phó đoàn Hội thẩm nhân dân trong công tác quản lý, cử Hội thẩm nhân dân tham gia xét xử các phiên tòa. Trong 06 tháng đầu năm 2019 không có vụ án nào Tòa án phải hoãn phiên tòa với lý do không có Hội thẩm nhân dân tham gia; đã tổ chức tập huấn nghiệp vụ đợt 01 cho Hội thẩm nhân dân do Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai triệu tập; Các vị Hội thẩm nhân dân được trang bị đầy đủ các tài liệu nghiệp vụ chuyên môn phục vụ cho công tác xét xử; Nhìn chung, các Hội thẩm nhân dân đều nêu cao tinh thần trách nhiệm, hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình, góp phần tích cực vào việc hoàn thành nhiệm vụ của Tòa án.

## **II. NHỮNG KHUYẾT ĐIỂM, TỒN TẠI, NGUYÊN NHÂN VÀ GIẢI PHÁP KHẮC PHỤC**

### **1. Những khuyết điểm, tồn tại:**

Công tác giải quyết, xét xử vẫn còn chậm, mà người trực tiếp là thẩm phán giải quyết vụ án xác minh, thu thập chứng cứ không kịp thời.

### **2. Nguyên nhân của khuyết điểm, tồn tại :**

Trong 06 tháng đầu năm 2019, Tòa án nhân dân huyện Chu Puh thực hiện nhiệm vụ trong điều kiện kinh tế - xã hội nhiều khó khăn, án dân sự, hôn nhân gia đình, tăng cao và ngày càng phức tạp, trong khi số lượng cán bộ, Thẩm phán không đủ để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, dẫn đến tình trạng quá tải, án tồn đọng, nhưng hiện nay biên chế quá ít. Đồng thời điều kiện, phương tiện làm việc còn quá thiếu thốn, chưa đáp ứng được yêu cầu công tác trong hiện nay.

Một số vụ án về tranh chấp đất đai, chia thừa kế về đất đai, chia tài sản chung về đất đai thường có nguồn gốc nhiều đời, trải qua nhiều thời kỳ, không có tài liệu lưu giữ, đương sự thường là bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ở nhiều địa phương khác nhau, có trường hợp chính đương sự trong vụ án không xác định được người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, cố tình dấu thông tin nên mất nhiều thời gian xác minh thu thập chứng cứ dẫn đến một

số vụ án không kịp thời giải quyết. Một số bị đơn vắng mặt tại địa phương do phải đi làm kinh tế ở địa phương khác hoặc có tình trốn tránh nghĩa vụ trả nợ,...

Một số cơ quan, tổ chức chưa phối hợp chặt chẽ với Tòa án trong việc cung cấp tài liệu, chứng cứ, giám định, định giá tài sản, ủy thác tư pháp...cũng làm ảnh hưởng đến tiến độ, hiệu quả giải quyết vụ án.

Một số quy định của pháp luật chậm được sửa đổi, bổ sung hoặc hướng dẫn kịp thời, đặc biệt là các quy định liên quan tới đất đai, giám định, định giá và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức trong việc cung cấp tài liệu, chứng cứ.

### 3. Các giải pháp khắc phục khuyết điểm, tồn tại:

Để khắc phục những khuyết điểm tồn tại nêu trên, Tòa án nhân dân huyện Chư Puh xác định cần tập trung thực hiện tốt một số giải pháp chủ yếu sau:

Tiếp tục hoàn thiện, kiện toàn công tác tổ chức cán bộ, xây dựng đội ngũ cán bộ công chức trong sạch, vững mạnh; xây dựng lộ trình từng bước đảm bảo đủ số lượng cán bộ và đảm bảo chất lượng cán bộ có chuyên môn nghiệp vụ, phẩm chất đạo đức, bản lĩnh chính trị vững vàng, nhất là đối với Thẩm phán. Làm tốt công tác đào tạo lại, bồi dưỡng và tập huấn nghiệp vụ xét xử cho cán bộ, thẩm phán, hội thẩm nhân dân. Giải quyết kịp thời chế độ chính sách cho cán bộ, thẩm phán, cải thiện điều kiện làm việc và cơ sở vật chất.

Chấp hành nghiêm chỉnh thời hạn, trình tự, thủ tục giải quyết án, khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật. Tôn trọng và lắng nghe ý kiến của nhân dân, giải quyết dứt điểm các khiếu nại phức tạp, kéo dài. Đồng thời, thường xuyên phát động thi đua, nhất là những đợt thi đua đột xuất, phát hiện những tấm gương điển hình tiên tiến, động viên đề nghị khen thưởng kịp thời.

Đổi mới phương thức lãnh đạo, chỉ đạo, phân công hợp lý; gắn quyền hạn với trách nhiệm của từng cán bộ, công chức nhất là cán bộ lãnh đạo; cải cách thủ tục hành chính tư pháp theo hướng nhanh, gọn, hiệu quả và hiệu lực. Nghiên cứu ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác chuyên môn và hoạt động quản lý. Phân đầu phát hành bản án ngay sau khi kết thúc phiên tòa.

Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan tiền hành tố tụng như Công an, Viện kiểm sát, giải quyết kịp thời các vụ án trọng điểm, dư luận xã hội quan tâm.

## III. NHỮNG ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

- Đề nghị Hội đồng nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân huyện quan tâm chỉ đạo các cơ quan chuyên môn có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp xã phối hợp, cung cấp chứng cứ khi Tòa án nhân dân huyện có yêu cầu để giải quyết kịp thời nhất là các vụ án tranh chấp về đất đai. Hỗ trợ kinh phí hoạt động của đoàn hội thẩm nhân dân huyện.

- Công tác tổ chức cán bộ: đề nghị Tòa án nhân dân tối cao sớm bổ sung biên chế, nhất là biên chế Thẩm phán, Thư ký; khắc phục việc để chậm trễ bổ nhiệm và bổ nhiệm lại Thẩm phán; sớm hướng dẫn về việc thành lập bộ phận theo dõi công tác thi hành án hình sự trong cơ cấu tổ chức của Tòa án. Quy định cụ thể,

hợp lý hơn về tỷ lệ các bản án, quyết định bị hủy, sửa do lỗi chủ quan của Thẩm phán khi đánh giá, kiểm điểm, xem xét bổ nhiệm lại.

## B. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CÔNG TÁC 06 THÁNG CUỐI NĂM 2019

Tiếp tục quán triệt, thực hiện nghiêm Chỉ thị 34-CT/TW ngày 07/4/2014 của Bộ chính trị, các văn bản của hội đồng thi đua khen thưởng Trung ương, Kế hoạch 48/TANDTC-TĐKT ngày 13/3/2019 của Tòa án nhân dân tối cao về thực hiện công tác thi đua khen thưởng năm 2019, văn bản phát động phong trào thi đua khen thưởng số 08/2019/TANDTC-TĐKT ngày 10/01/2019 của Hội đồng thi đua khen thưởng tòa án nhân dân; tiếp tục đổi mới phong trào thi đua.

Tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước theo chủ đề xuyên suốt của Tòa án nhân dân “Phụng công, thủ pháp, chí công vô tư”, với phương châm “Gần dân, hiểu dân, giúp dân, học dân”, với chủ đề hành động “Trách nhiệm, kỷ cương, chất lượng, vì công lý”, tiếp tục đẩy mạnh thực hiện “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, tạo khí thế thi đua sôi nổi, chủ động, sáng tạo, quyết tâm hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị, với chủ đề: “*Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động Tòa án nhân dân huyện Chư Puh phát huy tinh thần đoàn kết, chủ động, sáng tạo, thi đua phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ công tác năm 2019, lập thành tích thiết thực chào mừng Kỷ niệm 50 năm thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh và làm theo tư tưởng của Bác về thi đua yêu nước*”.

Gắn phong trào thi đua với xây dựng, chỉnh đốn Đảng theo Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII của Đảng; sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy theo Nghị quyết Trung ương 6 Khóa XII của Đảng; gắn phong trào thi đua với đẩy mạnh “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” theo Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị.

Đẩy nhanh tiến độ và nâng cao chất lượng giải quyết, xét xử các loại vụ án, hạn chế tối mức thấp nhất các bản án, quyết định bị hủy, sửa do lỗi chủ quan của Thẩm phán, đảm bảo giải quyết xét xử các vụ án trong thời hạn luật định, phấn đấu không để xảy ra việc kết án oan người không có tội và bỏ lọt tội phạm, các bản án đã tuyên đúng pháp luật, đầy đủ, rõ ràng, dễ hiểu, có sức thuyết phục cao và có tính khả thi. Tiếp tục tập trung giải quyết nhanh và dứt điểm các vụ án hình sự và các tranh chấp, yêu cầu về dân sự nổi cộm, gây bức xúc trong giải đoạn hiện nay, chú trọng và làm tốt công tác hòa giải trong quá trình giải quyết các vụ, việc dân sự, nâng cao hiệu quả công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo về tư pháp, thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về thi hành án Hình sự.

Thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở và các văn bản pháp luật có liên quan. Tiếp tục nghiên cứu đổi mới thủ tục hành chính, tinh giản các thủ tục tiếp nhận, thụ lý đơn, thụ lý hồ sơ các loại vụ án, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các đương sự bảo vệ quyền lợi hợp pháp; ngăn ngừa tham nhũng, tiêu cực xảy ra trong cơ quan, đơn vị; duy trì sự ổn định, trật tự trong cơ quan.

Tăng cường công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của Tòa án.

Phát huy tốt hơn nữa chất lượng, hiệu quả hoạt động của Đoàn hội thẩm nhân dân theo quy chế, chú trọng công tác sơ, tổng kết, tập huấn nghiệp vụ chuyên môn nhằm nâng cao kiến thức pháp luật, kỹ năng xét xử cho Thẩm phán và Hội thẩm nhân dân; Quán triệt học tập, nghiên cứu thực hiện nghiêm túc các Bộ luật mới có hiệu lực thi hành.

Tổ chức tốt một số hoạt động cụ thể để hướng đến kỷ niệm 74 năm ngày truyền thống Tòa án nhân dân ( 13/9/1945 -13/9/2019). Tích cực tham gia các phong trào đền ơn đáp nghĩa, tham gia tích cực các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao do ngành và địa phương tổ chức, phát động.

Trên đây là kết quả công tác 06 tháng đầu năm 2019 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm, biện pháp thực hiện 06 tháng cuối năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Chu Puh.

Thay mặt Tòa án nhân dân huyện chúc chủ tọa cuộc họp, quý vị đại biểu mạnh khỏe, gia đình hạnh phúc, chúc kỳ họp thành công tốt đẹp.

*Noi nhận:*

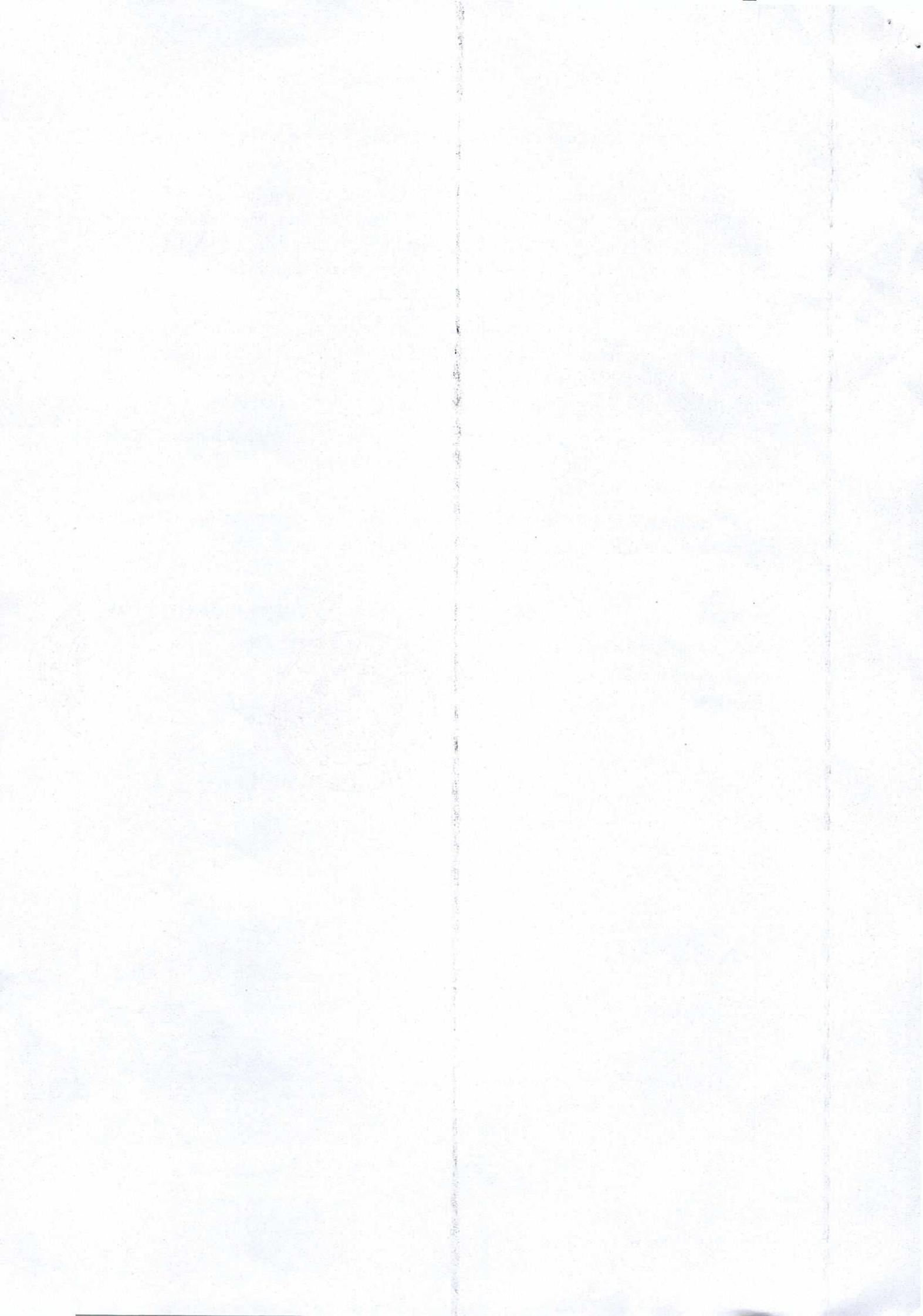
- Thường trực HĐND huyện;
- Ban pháp chế HĐND huyện;
- Các Đại biểu HĐND huyện;
- Lưu VP – TA.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHU PUH**



**Hồ Hoàng Liêu**





VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN  
TỈNH GIA LAI  
VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN  
HUYỆN CHU PUH

Số: 311/BC-VKS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Chu Puh, ngày 25 tháng 6 năm 2019.

**BÁO CÁO**  
**CỦA VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN HUYỆN**  
**TẠI KỲ HỌP THỨ 8 HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN KHÓA IX**  
(Từ ngày 01/12/2018 đến ngày 31/5/2019)

Căn cứ Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chu Puh báo cáo tình hình vi phạm, tội phạm và kết quả Thực hành Quyền công tố và Kiểm sát tư pháp tại Kỳ họp thứ 8, Hội đồng nhân dân Huyện khóa IX, như sau:

**I. TÌNH HÌNH VI PHẠM, TỘI PHẠM:**

**1. Tình hình tội phạm:**

- Tình hình tội phạm 6 tháng đầu năm 2019 đã khởi tố mới **14 vụ/24** bị can trên các lĩnh vực (Giảm 10 vụ/22 bị can so với cùng kỳ năm 2018). Số người thực hiện hành vi vi phạm pháp luật tuy có giảm nhưng tính chất, mức độ hành vi phạm tội ngày càng nghiêm trọng. Tội xâm phạm sở hữu chiếm 63,4 %, Chủ yếu là tội trộm cắp tài sản (chiếm 77,77% trong tổng số án xâm phạm sở hữu). *Gồm:*

- **Tội phạm về kinh tế và môi trường:** 01 vụ/04 bị can (tăng 03 bị can so với cùng kỳ năm 2018), trong đó: *Hủy hoại rừng*: khởi tố mới 03 bị can (cùng kỳ năm 2018 không xảy ra); *Vận chuyển hàng cấm*: 01 vụ/ 01 bị can(cùng kỳ năm 2018 không xảy ra).

- **Tội xâm phạm quyền sở hữu:** 09 vụ/15 bị can (giảm 05 vụ/04 bị can so với cùng kỳ năm 2018), trong đó: *Trộm cắp tài sản*: 07 vụ/13 bị can (giảm 03 vụ/03 bị can), *Hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản*: 02 vụ/2 bị can (tăng 01 vụ/ 02 bị can).

- **Tội phạm về trật tự an toàn xã hội:** 02 vụ/03 bị can (giảm 03 vụ/06 bị can); trong đó: *Cố ý gây thương tích*: 02 vụ/03 bị can (bằng số vụ nhưng giảm 02 bị can), chiếm % trong số án xâm phạm trật tự xã hội.

- **Tội phạm về ma túy:** khởi tố mới 02 vụ/02 bị can (cùng kỳ năm 2018 không phát sinh) Trong đó: *Mua bán trái phép chất ma túy*: 01 vụ /01 bị can; *Tàng trữ trái phép chất ma túy*: 01 vụ/ 01 bị can;

Nguyên nhân chủ yếu là do đời sống kinh tế xã hội trên địa bàn huyện gặp nhiều khó khăn, do dịch bệnh, mất mùa, giá nông sản xuống quá thấp, một bộ phận thanh thiếu niên, ăn chơi đua đòi lười lao động nhưng muôn có tiền tiêu xài, sự chủ quan, mất cảnh giác, sơ hở trong việc quản lý tài sản; công tác tuyên truyền, giáo dục của ngành chức năng thực hiện hiệu quả chưa cao; việc nắm bắt tình hình và đấu tranh phòng ngừa tội phạm ở cơ sở còn hạn chế.

## **2. Tình hình tranh chấp dân sự, HNGĐ, KDTM...**

Trong 06 tháng đầu năm 2019 phát sinh **124** vụ- *Tăng 03 vụ so với cùng kỳ năm 2018*. Nguyên nhân chủ yếu là do sự chây ì, các bên không thực hiện đúng cam kết trong hợp đồng; giao kết hợp đồng không đúng cả về hình thức và nội dung theo quy định của pháp luật; tình hình kinh tế, giá cả thị trường có nhiều biến động nên mất khả năng thanh toán, phát sinh tranh chấp...

## **II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC THQCT KIỂM SÁT HOẠT ĐỘNG TƯ PHÁP.**

### **1. Công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp trong lĩnh vực hình sự:**

#### **1.1. Thực hành quyền công tố, kiểm sát việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố:**

Thực hiện nghiêm túc việc phối hợp triển khai thực hiện Thông tư liên tịch số 01 ngày 29/12/2017 của Liên ngành Trung ương. Phân công kiểm sát viên kiểm sát việc giải quyết đối với từng tin báo; phối hợp với Cơ quan điều tra hàng tuần rà soát các tin báo tội phạm để phân loại xử lý; hàng tháng tổ chức họp liên ngành bàn thống nhất giải quyết các tin báo tội phạm còn tồn và phức tạp. Đã đề ra 54 văn bản yêu cầu xác minh tin báo, tố giác tội phạm- *Đạt 100% số tin báo, tố giác mới thụ lý*.

- Tổng số tin báo: **62** tin (cũ: 07 tin; mới: 54 tin (*Trong đó xảy ra nhiều là Tai nạn giao thông: 12 tin, làm chết 13 người và bị thương 02 người- chiếm 22,22 tổng số tin báo thụ lý*); Phục hồi: 01 tin)- giảm 05 tin so với cùng kỳ. Đã giải quyết: **44** tin - *Đạt 70,97%*. Trong đó: Khởi tố: 14- chiếm 31,82% số giải quyết; Không khởi tố: 27; Tạm đình chỉ: 03. Hiện còn lại: **18** tin.

\* **Hoạt động kiểm sát:** Đã tiến hành 04 cuộc trực tiếp kiểm sát việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố tại 03 xã, thị trấn và 01 Hạt kiểm lâm huyện. Đã ban hành 04 kết luận + kiến nghị về trực tiếp kiểm sát.

#### **1.2. Thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra vụ án hình sự:**

Tăng cường trách nhiệm công tố trong hoạt động điều tra, gắn công tố với điều tra theo chỉ thị của ngành. Các cơ quan tiến hành tố tụng, tăng cường các biện pháp phòng chống oan, sai, bỏ lọt tội phạm nên 100% số vụ án, bị can Cơ quan điều tra khởi tố đều được Viện kiểm sát quyết định phê chuẩn phục vụ điều tra, truy tố, xét xử.

Ban hành 14 văn bản yêu cầu điều tra mới khởi tố trong kỳ, thực hiện phúc cung 100% số bị can trước khi có quyết định truy tố.

- **Tổng số vụ thụ lý KSĐT:** **27** vụ/**41** bị can (Cũ: 11 vụ/15 bị can; Mới: 14 vụ/25 bị can – giảm 10 vụ/22 bị can so với cùng kỳ năm 2018; Phục hồi 02 vụ/02 bị can; Nơi khác chuyển đến: 02 vụ/03 bị can - Đ173, Nhập 04 vụ/07 bị can thành 02 vụ/04 bị can). **Đã xử lý:** **18** vụ/**29** bị can - *Đạt 66,67%*. Trong đó: + KTĐT đề nghị truy tố: 14 vụ/26 bị can - Chiếm 77,78% số án xử lý; + Tạm đình chỉ: 02 vụ/00 bị can (Chưa xác định được bị can); + Chuyển nơi khác giải

quyết theo thẩm quyền: 02 vụ/03 bị can. Hiện đang điều tra: 09 vụ/12 bị can trong hạn luật định.

Hàng tháng chủ trì và tham gia họp 02 ngành (CA - VKS), 03 ngành (CA - VKS - TA) bàn giải quyết tin báo tội phạm và các vụ án phức tạp, thống nhất chọn và xác định 01 vụ án trọng điểm để điều tra, truy tố, xét xử phục vụ nhiệm vụ chính trị tại địa phương.

### **1.3. Thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp trong giai đoạn truy tố:**

Tổng số vụ thụ lý: **18 vụ/31** bị can (Cũ: 02 vụ/02 bị can; Mới: 14 vụ/26 bị can – giảm 03 vụ/08 bị can so với cùng kỳ năm 2018, Rút từ Tòa án 01 vụ/01 bị can; Phục hồi 01 vụ/02 bị can). Đã giải quyết: **17 vụ/28** bị can - đạt 94,44% (NQ 37 giao đạt trên 90%). Trong đó: Truy tố chuyển Tòa: 16 vụ/26 bị can - chiếm 94,11% số án giải quyết (truy tố đúng hạn luật định, đúng tội danh: 16 vụ/26 bị can - đạt 100% vượt chỉ tiêu Nghị quyết 37 giao), Tạm đình chỉ: 01 vụ/02 bị can- Bị can bỏ trốn. Hiện còn: **01 vụ/03** bị can.

\* **Hoạt động kiểm sát:** KSV đã tiến hành phúc cung 16 vụ/26 bị can – đạt 100% số án truy tố.

### **1.4. Thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử vụ án hình sự:**

- Tổng số Tòa thụ lý xét xử: **21 vụ/39** bị cáo (Cũ: 06 vụ/14 bị cáo; Mới: 16 vụ/26 bị cáo - giảm 01 vụ/ 12 bị cáo so với cùng kỳ năm 2018, VKS rút 01 vụ/01 bị cáo). Đã giải quyết: **15 vụ/31** bị cáo – Xét xử - Đạt 71,43 % (Đúng với tội danh, điểm, khoản VKS truy tố 15 vụ/ 31 bị cáo- đạt 100%). Hiện còn: **06 vụ/08** bị cáo.

\* **Số vụ án trả hồ sơ để điều tra bổ sung giữa các cơ quan tố tụng:** Không xảy ra.

### **1.5. Công tác kiểm sát việc tạm giữ, tạm giam, thi hành án hình sự;**

#### **1.5.1. Công tác kiểm sát việc bắt, tạm giữ và phân loại xử lý:**

- Tổng số người bị tạm giữ là: **12** người (Mới: **12**- Bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp: 02; Bắt người phạm tội quả tang: 06, Bắt truy nã: 04)- Giảm 12 người so với cùng kỳ năm 2018. Đã giải quyết: **12** – Khởi tố chuyển tạm giam: 05, Truy nã chuyển giam: 04, Khởi tố ADBPNCK: 02, Chuyển đi nơi khác: 01 (Bắt giữ chuyển xử lý hình sự đạt 100%). Còn lại: **0**.

\* **Hoạt động kiểm sát:** Quyết định phê chuẩn QĐ gia hạn tạm giữ lần I 07 trường hợp, QĐ phê chuẩn gia hạn tạm giữ lần II 07 trường hợp; Quyết định phê chuẩn bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp 02 trường hợp (các trường hợp VKS đã phê chuẩn đều chuyển xử lý hình sự- đạt 100%)

#### **1.5.2. Công tác kiểm sát việc tạm giam.**

- Tổng số bị can tạm giam là: **34** người (Cũ: **15** người; Mới: **19** người- Tạm giữ chuyển sang: 07, Bắt bị can để tạm giam: 03, Truy nã chuyển giam: 02 Tự nguyện đến THA: 06, Nơi khác chuyển đến: 01)- Giảm 07 người so với cùng

kỳ năm 2018. Đã giải quyết: 20- Chuyển đi thi hành án: 18; Chuyển đi nơi khác: 02. Còn lại: 14 người (CQĐT: 05; VKS: 01; TA: 02, ĐBTHA: 06).

\* **Hoạt động kiểm sát:** Đã tiến hành 02 cuộc trực tiếp kiểm sát việc tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện quý I và II, và ban hành 02 kết luận + kiến nghị về kiểm sát trực tiếp.

### 1.5.3. Công tác kiểm sát thi hành án hình sự:

#### - Tù có thời hạn:

+ Tổng số: 38 người (số cũ: 19, Mới: 21; Ủy thác đi nơi khác: 02)

+ Có hiệu lực đã ra quyết định thi hành án: 36; Đã thi hành xong: 00; Bị chém: 00; trốn: 00;

+ Chưa thi hành: 08 người (trong đó: hoãn 07 người; 01 bị án truy nã);

+ Còn lại chưa có hiệu lực thi hành: 02 người.

#### - Án treo:

+ Tổng số: 07 người (số cũ: 01; Mới: 05; Ủy thác đến: 01; Ủy thác đi nơi khác: 00;

Có hiệu lực đã ra quyết định thi hành án: 06, Chưa ra quyết định thi hành án: 00; Đã thi hành xong: 0;

Còn lại chưa có hiệu lực thi hành: 01.

- **Cải tạo không giam giữ:** 02 người (số mới). Giải quyết: 02 người- đã ra quyết định thi hành án. Hiện còn: 0.

\* Hoạt động kiểm sát: Theo dõi sổ sách, số bị cáo đã xét xử, để nắm thời hạn án có hiệu lực thi hành.

Đã tiến hành 03 cuộc kiểm sát trực tiếp việc thi hành án hình sự tại 03 xã, thị trấn và ban hành 03 kết luận + kiến nghị về kiểm sát trực tiếp.

## 2. Công tác kiểm sát giải quyết vụ án hành chính, vụ việc dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh thương mại, lao động, hành chính và các việc khác theo quy định của pháp luật.

Nâng cao chất lượng công tác kiểm sát, tham gia phiên tòa, phiên họp giải quyết các vụ, việc dân sự, hôn nhân gia đình. Thông qua thực hiện chức năng, đã ban hành 01 văn bản yêu cầu đối với Tòa án yêu cầu bổ sung chứng cứ (HNGĐ) để đảm bảo cho việc giải quyết vụ án đúng theo quy định.

Kiểm sát và lập hồ sơ 198/198 thông báo thụ lý (cũ: 84; mới: 114), 70/70 bản án, quyết định - đạt 100%.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa 17 vụ (DS: 07; KDTM: 02 HNGĐ: 07, Hành chính: 01), chiếm 24,3% số án đã giải quyết, và đạt 100% số vụ án mà Viện kiểm sát phải tham gia phiên tòa theo quy định của pháp luật, bài phát biểu của KSV tại phiên Tòa đảm bảo về tố tụng cũng như nội dung đường lối giải quyết vụ án, đáp ứng yêu cầu.

Đã ban hành 01 kháng nghị phúc thẩm số 01 ngày 25/01/2019 Đề nghị HDXX phúc thẩm sửa toàn bộ bản án sơ thẩm.

Ban hành 01 kiến nghị số 01 ngày 12/3/2019 đến TAND huyện về vi phạm thời hạn chuẩn bị xét xử đối với các vụ án DS, HNGĐ, KDTM.

### 2.1 Kiểm sát việc giải quyết các vụ án dân sự :

- VKS thụ lý kiểm sát: 117 vụ (cũ: 50 vụ, Mới: 67 vụ- T/c HD vay tài sản: 58, TC HD mua bán hàng hóa: 01; Yêu cầu bồi thường do ban hành quyết định hành chính không đúng: 01; Yêu cầu bồi thường cho người bị oan, sai trong tố tụng hình sự: 01; TC về giao dịch dân sự yêu cầu tiếp tục thực hiện hợp đồng mua bán đất: 01; TC yêu cầu tuyên bố văn bản công chứng vô hiệu: 01; TC quyền sử dụng đất: 04) - Tăng 21 vụ so với cùng kỳ năm 2018. Giải quyết: 30 vụ- đạt 25,64%, Trong đó: Xét xử: 13 vụ - KSVTGPT: 07 vụ; CNSTT: 13 vụ; Đình chỉ: 02 vụ; Chuyển nơi khác giải quyết theo thẩm quyền: 02 vụ. Còn lại: 87 vụ.

### 2.2 Kiểm sát việc giải quyết các vụ án hôn nhân và gia đình:

- VKS thụ lý kiểm sát: 68 vụ (số cũ: 30 vụ; số mới: 38 vụ - Ly hôn và tranh chấp nuôi con chung: 33; Ly hôn: 05)- Giảm 06 vụ so với cùng kỳ năm 2018. Toà án đã giải quyết: 36 vụ (đạt 56,06 %). Trong đó: Xét xử: 12 vụ - KSVTGPT: 07 vụ; CNSTT: 18 vụ; Đình chỉ: 05 vụ; Chuyển nơi khác giải quyết theo thẩm quyền: 01 vụ. Còn lại: 32 vụ.

### 2.3 Kiểm sát việc giải quyết các vụ án Kinh doanh thương mại:

- Tổng số VKS thụ lý kiểm sát: 12 vụ (Cũ: 04, Mới: 08- T/c HD tín dụng)- Giảm 26 vụ so với cùng kỳ năm 2018. Giải quyết: 03 vụ (đạt 25%)- CNSTT: 01 vụ- T/c hợp đồng tín dụng; Xét xử: 02 vụ - T/c HD tín dụng – KSVTGPT: 02 vụ. Còn lại: 09 vụ.

### 2.4. Kiểm sát việc giải quyết án Hành chính:

Tổng số VKS thụ lý kiểm sát: 01 vụ (Mới- Khiếu kiện quyết định của Chủ tịch UBND thị trấn Nhơn Hòa)- cùng kỳ năm 2018 không phát sinh. Giải quyết: 01 vụ- Xét xử- KSVTGPT. Còn lại: 0.

### 3. Công tác kiểm sát Thi hành án dân sự:

- Tổng số việc dân sự phải thi hành: 672 việc/ 122.079.545.114 đồng (Số cũ: 454 việc/106.859.798.114 đồng; Mới: 218 việc/ 15.219.747.000 đồng) – Giảm 75 việc/8.906.905.000 đồng so với cùng kỳ năm 2018. Giải quyết: 196 việc/ 13.831.076.000 đồng; Trong đó:+ Thi hành xong: 191 việc/ 9.939.359.000 đồng.+ Đình chỉ: 04 việc/ 1.165.921.000 đồng;+ Ủy thác: 01 việc/ 2.725.796.000 đồng. Số việc còn phải thi hành: 476 việc/108.248.469.114 đồng; trong đó:+ Số chưa có điều kiện thi hành: 240 việc/70.844.968.000 đồng.

\* Hoạt động kiểm sát: Thụ lý kiểm sát 672 QĐ THA không phát hiện vi phạm; KSV kiểm sát cưỡng chế kê biên tài sản THADS 15 cuộc đảm bảo đúng quy định. Đã tiến hành trực tiếp kiểm sát tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Chu Puh 01 cuộc. Đã ban hành 01 kết luận và 01 kiến nghị riêng về trực tiếp kiểm sát.

### 4. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc trách nhiệm của VKSND và kiểm sát giải quyết khiếu nại, tố cáo về tư pháp.

\* Công tác tiếp dân: 04 lượt ( Lãnh đạo tiếp 03 lượt, Kiểm sát viên tiếp 01 lượt)- Tăng 02 lượt so với cùng kỳ năm 2018.

**\*Công tác nhận đơn:** Tổng số: 09 đơn/ 09 việc (Mới- Giảm 07 đơn/04 việc so với cùng kỳ năm 2018)

- *Đơn thuộc thẩm quyền giải quyết:* 01 đơn/01 việc (khiếu nại). Đã ra quyết định giải quyết: **01 đơn/01** việc - đạt 100%.

- *Đơn không thuộc thẩm quyền giải quyết nhưng thuộc trách nhiệm kiểm sát việc giải quyết:* 07 đơn/07 việc. Đã giải quyết: 07 đơn/ 07 việc-đạt 100%, trong đó: chuyển cơ quan chức năng: 05 đơn/05 việc.

- *Đơn không thuộc thẩm quyền giải quyết và không thuộc trách nhiệm kiểm sát việc giải quyết:* 02 đơn/ 02 việc - Ra thông báo hướng dẫn người gửi đơn;

- *Đơn không đủ điều kiện thụ lý:* 01 đơn/ 01 việc

\* Hàng tuần Lãnh đạo có lịch tiếp công dân vào thứ 5, đồng thời bố trí cán bộ làm công tác tiếp dân và nhận đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân theo quy định.

### **III. CÔNG TÁC TRỰC TIẾP KIỂM SÁT VÀ KIẾN NGHỊ, KHÁNG NGHỊ:**

**1. Trực tiếp kiểm sát trong lĩnh vực tư pháp:** Thực hiện kế hoạch giao, đơn vị đã tiến hành **10** cuộc Trực tiếp kiểm sát đối với các cơ quan tư pháp, cơ quan hữu quan (Công an cấp xã: **03** cuộc; Hạt kiểm lâm huyện **01** cuộc; Nhà tạm giữ Công an huyện: **02** cuộc; UBND cấp xã: **03** cuộc. Qua công tác kiểm sát hoạt động tư pháp, phát hiện kiến thời xử lý kịp các vi phạm.

**2. Kiến nghị, kháng nghị:** Đã ban hành **13** văn bản – Gồm: **03** Kiến nghị riêng và **10** kiến nghị trực tiếp kiểm sát, yêu cầu cơ quan chức năng khắc phục vi phạm, phòng ngừa vi phạm pháp luật và tội phạm<sup>1</sup>. Các kiến nghị, kết luận của Viện kiểm sát đều được các cơ quan tư pháp và cơ quan, tổ chức hữu quan tiếp thu, thực hiện. Gồm: Tòa án: 01 (01 kiến nghị án vi phạm thời hạn chuẩn bị xét xử dân sự- HNGD- KDTM); Cơ quan THADS: 02 ( Kết luận trực tiếp kiểm sát: 01, Kiến nghị bằng văn bản riêng: 01); Tạm giữ, tạm giam và THAHS Công an huyện: 02 (kết luận trực tiếp kiểm sát); THAHS tại UBND cấp xã: 03 ( Kết luận kiến nghị trực tiếp kiểm sát), Công an cấp xã: 03 (Kết luận kiến nghị trực tiếp kiểm sát về việc tiếp nhận, giải quyết tin báo tội phạm); Hạt kiểm lâm huyện: 02 (Kết luận trực tiếp kiểm sát: 01, Kiến nghị: 01).

### **IV. CÔNG TÁC KHÁC**

<sup>1</sup> Các dạng vi phạm điển hình:

- *Tòa án:* án DS-HNGD để quá hạn luật định nhưng chưa giải quyết...

- *Cơ quan THADS:* Xác minh điều kiện THA, vi phạm về thủ tục thông báo THADS...

- *Trong hoạt động THAHS tại UBND xã :* Cơ quan THAHS ra quyết định phân công người trực tiếp giám sát, giáo dục người chấp hành án chưa ghi đầy đủ theo mẫu; Đối với UBND xã không phân công người trực tiếp giám sát, giáo dục người được hưởng án treo; sổ theo dõi bị án chưa cập nhật đầy đủ...

- *Việc giải quyết tin báo tội phạm, Công an cấp xã:* không lập biên bản tiếp nhận theo quy định; tin báo khi tiếp nhận không thụ lý vào, sổ tin báo Công an xã chuyển đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Chu Puh giải quyết theo thẩm quyền nhưng không lập biên bản; thông báo cho Cơ quan điều tra nhưng sau đó không thể hiện bằng văn bản, tin báo khi tiếp nhận không thụ lý vào sổ....

## **1. Công tác quản lý, chỉ đạo điều hành:**

- Lãnh đạo đơn vị đã tổ chức quán triệt, triển khai kế hoạch công tác năm, các chỉ thị của Viện kiểm sát nhân dân tối cao, kế hoạch của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh đầy đủ, kịp thời. Phân công nhiệm vụ cụ thể, rõ ràng cho từng bộ phận, cán bộ, kiểm sát viên để chủ động thực hiện công việc nhằm đạt chất lượng, hiệu quả.

- Đè cao trách nhiệm của người đứng đầu. Lãnh đạo Viện hàng tuần, hàng tháng thông qua các cuộc giao ban đôn đốc theo dõi, đánh giá tình hình và kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ để có biện pháp chỉ đạo kịp thời theo kế hoạch, chương trình đã đề ra.

## **2. Công tác tổ chức cán bộ, công tác xây dựng Đảng:**

- Về công tác tổ chức cán bộ: Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác cán bộ, giữ nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo trực tiếp, toàn diện công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ, trên cơ sở phát huy vai trò người đứng đầu. Có sự kết hợp chặt chẽ giữa công tác cán bộ với công tác tư tưởng, công tác tổ chức với công tác kiểm tra, giám sát để nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ.

- Công tác xây dựng Đảng: Thực hiện nghiêm Nghị quyết trung ương 4 khóa XII về xây dựng Đảng, Chỉ thị số 05 của Bộ chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ chí Minh gắn với cuộc vận động xây dựng đội ngũ cán bộ, kiểm sát viên trong sạch, vững mạnh.

**3. Công tác thi đua, khen thưởng:** Hưởng ứng phong trào thi đua cuộc vận động xây dựng đội ngũ cán bộ, Kiểm sát viên: “Vững về chính trị, giỏi về nghiệp vụ, tinh thông về pháp luật, công tâm và bản lĩnh, kỷ cương và trách nhiệm”; phong trào thi đua “Lập thành tích thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng” và hưởng ứng phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”, tạo động lực thúc đẩy toàn Ngành hoàn thành nhiệm vụ chính trị được giao.

## **4. Quan hệ với cấp ủy, chính quyền; công tác phối hợp với các cơ quan tư pháp ở địa phương:**

+ Hàng tháng báo cáo tình hình tội phạm và kết quả công tác kiểm sát đến cấp ủy Đảng. Tham gia đầy đủ các cuộc họp nội chính, họp liên tịch, báo cáo công tác kiểm sát trước các kỳ họp HĐND huyện.

+ Phối kết hợp tốt và có hiệu quả với các cơ quan tư pháp (Công an, Tòa án, Thi hành án), ban pháp chế HĐND, UBMTTQ tại địa phương để thực hiện nhiệm vụ chung.

## **5. Việc tổ chức thực hiện nội dung công tác đột phá đã chọn:**

- *Đổi mới công tác tổ chức cán bộ; tăng cường kỷ cương, kỷ luật, bản lĩnh, trách nhiệm của của đội ngũ cán bộ, Kiểm sát viên trong thực thi công vụ.*

Lãnh đạo đơn vị đã xác định công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ là nhiệm vụ thường xuyên, liên tục. Có đào tạo, bồi dưỡng cán bộ tốt mới có đội ngũ cán bộ có chất lượng, có năng lực, đủ bản lĩnh để đảm nhiệm công tác được giao. Xác định được yếu tố quan trọng này, trong những năm qua, công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ trong ngành Kiểm sát nói chung và VKSND huyện Chư Puh luôn được xác định là nhiệm vụ trọng tâm đột phá và đã thực hiện có hiệu quả cao.

Thúc đẩy phong trào tự học tập, tự nghiên cứu, trao đổi kỹ năng nghiệp vụ góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ Kiểm sát viên “*Vững về chính trị, giỏi về nghiệp vụ, tinh thông về pháp luật, công tâm và bản lĩnh, kỷ cương và trách nhiệm*” do Viện kiểm sát nhân dân tối cao phát động.

- *Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm sát việc giải quyết vụ án hành chính, vụ việc dân sự, kinh doanh thương mại, lao động và những việc khác theo quy định của pháp luật.*

Kiểm sát viên đã nghiên cứu hồ sơ báo cáo đề xuất Lãnh đạo viện và tham gia 100% các phiên họp, phiên Tòa sơ thẩm các vụ, việc mà Viện kiểm sát phải tham gia theo quy định.

Lãnh đạo đã tập trung chỉ đạo cán bộ, kiểm sát viên chủ động, tăng cường kiểm sát các bản án, quyết định của Tòa án, nắm chắc các căn cứ pháp lý, thông qua công tác kiểm sát đã phát hiện những vi phạm, sai sót của ngành bạn để yêu cầu khắc phục sửa chữa. Đã ban hành 01 văn bản yêu cầu Tòa án xác minh, thu thập chứng cứ; 01 Kiến nghị yêu cầu Tòa án khắc phục vi phạm trong Tố tụng dân sự và 01 kháng nghị phúc thẩm bản án dân sự sơ thẩm của TAND huyện.

#### **8/ Thực hiện nhiệm vụ cải cách tư pháp:**

Đã tổ chức 06 cuộc họp liên ngành (CA-VKS-TA) hàng tháng, phân loại giải quyết tin báo, tố giác tội phạm, chọn 01 vụ án trọng điểm; phối hợp với Tòa án tổ chức 01 phiên tòa hình sự xét xử và 01 phiên tòa dân sự theo hướng cải cách tư pháp.

Số vụ án có luật sư tham gia bào chữa hoặc trợ giúp pháp lý trong ba giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử: 24/69 vụ, chiếm 34,78%.

### **V. ĐÁNH GIÁ CHUNG VÀ KIẾN NGHỊ**

**1. Ưu điểm:** Ngay từ đầu năm Lãnh đạo Đơn vị đã bám sát chỉ thị của VKSNDTC và Kế hoạch của VKSND tỉnh các chỉ thị, nghị quyết của Huyện ủy, HĐND huyện và Kế hoạch của đơn vị bám sát các chỉ tiêu nghiệp vụ. 02 bộ phận trong khâu đột phá đã xây dựng kế hoạch, hàng tháng, hàng tuần thông qua các cuộc giao ban Lãnh đạo viện đều đôn đốc kiểm tra, Kiểm sát viên, Kiểm tra viên luôn bám sát nội dung kế hoạch của cấp trên, các khâu công tác nhiệm vụ được giao. Thực hiện các chỉ tiêu và kế hoạch, đã triển khai nhiều biện pháp phấn đấu thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của ngành. Một số chỉ tiêu đã đạt và vượt so với kế hoạch đề ra như tỷ lệ giải quyết tin báo tội phạm và kiến nghị khởi tố chiếm 70,97%; tỷ lệ bắt, giữ chuyển xử lý hình sự đạt 100%, việc truy tố trong hạn luật định, đúng tội danh 100% số vụ/số bị can; trực tiếp kiểm sát tin báo Công an cấp xã đạt 100% kế hoạch giao. Số lượng và chất lượng kiến nghị, được nâng lên (đã ban hành 12 kết luận kiến nghị).

## **2. Hạn chế, thiếu sót và nguyên nhân:**

\* **Hạn chế, thiếu sót:** Trong 06 tháng đầu năm một số chỉ tiêu chưa thực hiện được như chưa ban hành kiến nghị trong hoạt động điều tra và kiến nghị trong hoạt động xét xử của Tòa án.

\* **Nguyên nhân:** VKSND huyện Chư Puh biên chế chức danh tư pháp còn thiếu so với biên chế Ngành cấp trên giao, Cán bộ, Kiểm sát viên còn phải kiêm nhiệm nhiều, một số đồng chí mới chưa nắm vững nghiệp vụ, còn lúng túng xử lý nhất các vụ án phức tạp;

**3. Kiến nghị:** Cần tập trung các giải pháp để nâng cao hiệu lực, hiệu quả của hoạt động giám sát, hoạt động quản lý nhà nước trên tất cả các lĩnh vực, chú trọng công tác tuyển chọn, đào tạo sử dụng, bồi dưỡng nghiệp vụ của đội ngũ cán bộ công chức, viên chức nhằm thực hiện hiệu quả thành công các chỉ tiêu, nhiệm vụ chung của nhà nước trên địa bàn.

## **VI. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM 06 THÁNG CUỐI NĂM 2019:**

1. Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI về xây dựng Đảng, Chỉ thị số 05 của Bộ chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ chí Minh gắn với cuộc vận động xây dựng đội ngũ cán bộ, kiểm sát viên trong sạch, vững mạnh.

2. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các chỉ thị chuyên đề của Viện trưởng Viện KSND tối cao: Chỉ thị số 06 ngày 06/12/2013 về tăng cường trách nhiệm công tố trong hoạt động điều tra, gắn công tố với điều tra; Chỉ thị số 04 ngày 10/7/2015 về tăng cường các biện pháp phòng, chống oan, sai; Chỉ thị số 09 ngày 06/4/2016 về tăng cường công tác tranh tụng.

3. Đề ra các giải pháp tối ưu thực hiện có hiệu quả chỉ tiêu nghiệp vụ trong Nghị quyết 37, Nghị quyết 111 của Quốc hội.

4. Phối hợp tốt với các cơ quan tư pháp, cơ quan hữu quan trong việc đấu tranh phòng chống các loại tội phạm trên địa bàn.

5. Thực hiện các chỉ tiêu án cải cách tư pháp dân sự, hình sự;

6. Có các giải pháp toàn diện nhằm tăng cường chất lượng, hiệu lực, hiệu quả của công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát các hoạt động tư pháp. Kịp thời phát hiện và xử lý đúng pháp luật các vi phạm phát sinh. Gắn chức năng nhiệm vụ của ngành với phục vụ nhiệm vụ chính trị địa phương.

### **Noi nhận:**

- Thường trực Huyện ủy (b/c);
- TT HĐND huyện (b/c);
- Đại biểu HĐND huyện;
- Lãnh đạo Viện;
- Lưu VT.



**VIỆN TRƯỞNG**

**Nguyễn Hữu Sơn**



CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH GIA LAI  
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ  
HUYỆN CHU PUH  
Số: 165/BC-CCTHA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Chư Puh, ngày 25 tháng 6 năm 2019

## BÁO CÁO

### Kết quả công tác thi hành dân sự 6 tháng đầu năm và Phương hướng nhiệm vụ công tác 6 tháng cuối năm 2019 (Báo cáo tại kỳ họp thứ 8, HĐND huyện Khoá IX)

Trong 6 tháng đầu năm 2019, tình hình phát triển KT-XH tại địa bàn huyện gặp rất nhiều khó khăn, những năm gần đây giá nông sản giảm mạnh, diện tích hồ tiêu trên địa bàn bị chết hàng loạt ảnh hưởng nghiêm trọng đến đời sống kinh tế của nhân dân; nhiều doanh nghiệp tại địa bàn huyện làm ăn thua lỗ, ngừng hoạt động, lượng án tại địa bàn huyện tăng nhiều về số lượng vụ việc cũng như về giá trị so với cùng kỳ năm trước.

Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Puh hiện có 07 công chức trên tổng số 07 biên chế trực tiếp thực hiện nhiệm vụ chuyên môn: Gồm 04 Chấp hành viên (Trong đó 01 Chấp hành viên là Chi cục trưởng), 01 Thẩm tra viên, 01 cán sự và 01 kế toán trưởng; ký 03 hợp đồng lao động theo Nghị định 68.

Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Puh báo cáo kết quả công tác thi hành án dân sự 6 tháng đầu năm 2019 và phương hướng, nhiệm vụ công tác 6 tháng cuối năm 2019 như sau:

#### I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC THADS 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2019

##### 1. Kết quả thi hành án dân sự:

###### 1.1. Kết quả thi hành án dân sự về việc

Tổng số việc đã thụ lý 683 việc (trong đó: số cũ chuyển sang: 465 việc; số thụ lý mới: 218 việc)

- + Số việc đã ủy thác: 1 việc
- + Số việc phải thi hành: 682 việc (tăng 82,3 % so với cùng kỳ)
- + Số việc có điều kiện thi hành: 441 việc
- + Số việc chưa có điều kiện thi hành: 241 việc

Trong số việc có điều kiện thi hành, đã giải quyết xong 197 việc/441 việc (đạt 44,7%, chỉ tiêu ngành giao là 73,5%/năm);

Số việc chuyển kỳ sau là: 485 việc.

###### 1.2. Kết quả thi hành án dân sự về tiền



Tổng số tiền đã thu lý 121.746.556.000 đồng (trong đó: số cũ chuyển sang: 106.526.809.000 đồng; số thu lý mới: 15.219.747.000 đồng)

- + Số tiền đã ủy thác: 2.725.796.000 đồng
- + Số tiền phải thi hành: 119.020.760.000 đồng (tăng 72,1% so với cùng kỳ)
- + Số tiền chưa có điều kiện thi hành: 71.336.735.000 đồng.
- + Số tiền có điều kiện thi hành: 47.684.025.000 đồng.

Đã giải quyết xong 12.105.280.000 đồng/47.684.025.000 đồng có điều kiện (đạt 25%, chỉ tiêu ngành giao là 34%/năm);

Số tiền chuyển kỳ sau là: 106.915.480.000 đồng.

1.3. Kết quả tổ chức cưỡng chế thi hành án (tổng số vụ đã tổ chức cưỡng chế: 21 vụ tương đương với 41 việc - tương ứng số tiền 22.932.623.000 đồng).

## **2. Công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo.**

- Về tình hình chung: Công tác tiếp công dân được quan tâm, chú trọng.
- Trong 6 tháng đầu năm, thụ lý 01 đơn khiếu nại và giải quyết xong 01 đơn khiếu nại (đạt 100%).

## **3. Công tác quản lý, chỉ đạo và phối hợp trong công tác thi hành án dân sự tại địa phương**

a) Tình hình ban hành văn bản và công tác quản lý, chỉ đạo của Cấp ủy, chính quyền địa phương đối với công tác THADS.

Ban chỉ đạo thi hành án dân sự huyện đã tổ chức họp nhằm đánh giá tình hình công tác năm 2018 và đề ra phương hướng nhiệm vụ năm 2019. Bên cạnh đó, ban hành kế hoạch hoạt động của Ban chỉ đạo năm 2019.

Thường trực Huyện uỷ làm việc với Ban chỉ đạo thi hành án dân sự huyện, kịp thời chỉ đạo Ban chỉ đạo thi hành án dân sự huyện, Chi cục thi hành án dân sự huyện đưa ra những quyết sách, giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thi hành án.

b) Tình hình phối hợp giữa cơ quan thi hành án dân sự với các cơ quan, ban, ngành hữu quan trong công tác thi hành án dân sự: Thực hiện tốt việc phối hợp với các cơ quan hữu quan trong việc tổ chức thi hành án. Tiếp tục thực hiện quy chế phối hợp liên ngành giữa Viện Kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân và Chi cục Thi hành án dân sự huyện nghiêm túc, hiệu quả.

## **4. Những tồn tại, hạn chế và khó khăn, vướng mắc trong công tác thi hành án dân sự và nguyên nhân**

a) Tồn tại, hạn chế và khó khăn, vướng mắc

- Hạn chế, tồn tại, yếu kém: Lượng án tồn chuyển sang kỳ sau còn cao, chưa giải quyết dứt điểm một số vụ việc thi hành án phức tạp, có giá trị lớn.

- Khó khăn, vướng mắc: Lượng án phải thụ lý, giải quyết ngày càng tăng về số lượng việc tuy nhiên người phải thi hành án có thu nhập thấp, tài sản có giá trị nhỏ không đủ để thi hành; tài sản kê biên đa số là bất động sản rất khó bán; một số vụ việc có giá trị lớn thì người phải thi hành án không có tài sản...

b) Nguyên nhân

- Chủ quan:

Công tác giải quyết án của một số Chấp hành viên, các bộ thi hành án chưa thật sự quyết liệt, ngại va chạm, có biểu hiện nể nang, né tránh. Việc chuyển giao các bản án, quyết định của Tòa án có lúc còn chậm so với thời gian quy định nên việc xử lý tiền tạm ứng và tiền tang vật còn tồn đọng.

- Khách quan:

Lượng án nhiều nhưng biện chế chưa đáp ứng so với nhu cầu công việc.

Pháp luật hiện hành chưa có cơ chế bảo vệ Chấp hành viên điều này dẫn đến Chấp hành viên còn ngại khi gặp đương sự phản kháng như chửi bới, xúc phạm, thậm chí đe doạ đến tính mạng, sức khoẻ.

Một số vụ việc khi tiến hành cưỡng chế kê biên thì vướng đến tài sản chung của hộ gia đình, nên rất khó xử lý, những tài sản này chủ yếu là tài sản thế chấp tại Ngân hàng.

Sản xuất chủ yếu bằng nông nghiệp nhưng những năm gần đây giá nông sản giảm mạnh, diện tích hồ tiêu trên địa bàn bị chết hàng loạt ảnh hưởng nghiêm trọng đến đời sống kinh tế của nhân dân.

Lượng án nhiều, địa bàn hoạt động rộng, việc nhận thức pháp luật còn hạn chế, đời sống kinh tế còn nhiều khó khăn. Quy định pháp luật đối với việc thi hành án đã kê biên bán đấu giá chưa có người mua nhưng không đưa vào chỉ tiêu án chưa có điều kiện giải quyết dẫn đến tỷ lệ giải quyết xong đạt thấp cả về giá trị và việc.

## II. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CÔNG TÁC 6 THÁNG CUỐI NĂM 2019 VÀ CÁC ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ:

### 1. Phương hướng, nhiệm vụ công tác 6 tháng cuối năm 2019

Tranh thủ sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp uỷ Đảng trong công tác thi hành án, chủ động, kịp thời tham mưu Ban chỉ đạo thi hành án chỉ đạo giải quyết những vụ án khó khăn, phức tạp có giá trị lớn.

Tăng cường rà soát, phân loại án năm cũ chuyển sang và thụ lý án mới kịp thời, chính xác, tích cực, năng động, sáng tạo, tập trung mọi nguồn lực tổ chức thi hành án đạt và vượt chỉ tiêu do ngành giao trong năm.

Tăng cường công tác phối kết hợp với UBND xã, thị trấn trên địa bàn huyện, các phòng ban chuyên môn thuộc UBND huyện và các đơn vị hữu quan trong quá trình tổ chức thi hành án.

Hàng tháng, hàng quý đưa ra Kế hoạch giải quyết từng vụ việc cụ thể, với phương châm: Đối với những hồ sơ tín dụng Ngân hàng thì “trong thời hạn 30 ngày từ ngày ký quyết định thi hành án Chấp hành viên phải tiến hành cưỡng chế, kê biên và trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày cưỡng chế, kê biên phải ra thông báo bán đấu giá”.

## 2. Đề xuất, kiến nghị

Trong thời gian tới, đơn vị có một số đề xuất, kiến nghị sau:

- Đề nghị Cục Thi hành án dân sự tỉnh sớm kiện toàn nhân sự và giao thêm biên chế; thường xuyên hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ cho Chi cục để hoàn thành nhiệm vụ, chỉ tiêu ngành cấp trên giao.

- Công tác thi hành án trên địa bàn huyện ngày càng có chiều hướng tăng cả về số lượng cũng như giá trị, trong khi đó nguồn kinh phí cấp trên cấp cho Chi cục thi hành án dân sự huyện còn hạn chế, đề nghị UBND huyện tạo nguồn, hỗ trợ một phần kinh phí để cơ quan Thi hành án tiến hành xác minh các vụ việc thi hành án.

- Đề nghị UBND huyện có ý kiến với HĐND huyện cấp kinh phí Ban chỉ đạo thi hành án dân sự huyện hoạt động.

Trên đây là báo cáo công tác thi hành án dân sự 6 tháng đầu năm và phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện./.

Nơi nhận: 42b/

- Cục Thi hành án dân sự tỉnh(B/cáo);
- TT huyện uỷ huyện Chư Puh (B/cáo);
- HĐND, UBND huyện Chư Puh(B/cáo);
- Chi bộ Khối nội chính huyện Chư Puh (B/cáo);
- Lưu: VT/THA.



Trương Văn Huyền